

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Anh văn chuyên ngành Sinh học
(English for Student in Biology)

- Mã số học phần: SP184

- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ

- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết và 60 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư phạm Sinh học

- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Sư phạm

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết:

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản và những từ thuật ngữ chuyên ngành về sinh học bằng tiếng Anh.	2.1.3.a
4.2	Rèn luyện vốn từ chuyên ngành bằng tiếng Anh để nói, đọc hiểu và tìm kiếm những video clip gốc bằng tiếng Anh có liên quan đến giảng dạy bậc trung học phổ thông.	2.2.2. a
4.3	Phát triển kỹ năng tìm hiểu thông tin từ các nguồn tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh và các năng lực chung về giao tiếp, hợp tác, tư duy, sáng tạo và tự học.	2.2.2. b
4.4	Hình thành nhân cách cho người học về tôn trọng nội quy học tập và tích cực tham gia xây dựng bài học.	2.3.a

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
Kiến thức			
CO1	Diễn giải những kiến thức cơ bản về sinh học: đặc điểm sống, sinh thái, di truyền, tiến hóa, cơ thể người bằng ngôn từ tiếng Anh hay tiếng Việt.	4.1	2.1.3. a
Kỹ năng			
CO2	Khám phá thế giới tự nhiên qua việc tìm hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.	4.2	2.2.2. a

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
Kiến thức			
CO3	Thành thạo trong việc tự học và hợp tác với bạn tìm ra những video hay thuộc lĩnh vực sinh học bằng tiếng Anh phục vụ công việc giảng dạy chuyên môn.	4.3	2.2.2. b
Mức tự chủ và trách nhiệm			
CO4	Tôn trọng nội quy lớp học và tích cực tham gia bài học	4.4	2.3. a

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần giúp người học biết được các thuật ngữ Sinh học bằng tiếng Anh. Trên cơ sở kiến thức ngữ pháp đã học, người học có thể đọc hiểu và dịch các tài liệu chuyên ngành Sinh học từ tiếng Anh sang tiếng Việt và ngược lại. Với khả năng này giúp người học mở rộng và đào sâu kiến thức chuyên ngành nhằm phục vụ việc học tập, làm luận văn tốt nghiệp và làm các đề tài nghiên cứu khoa học. Ngoài ra, biết vận dụng các thuật ngữ tiếng Anh cũng giúp người học tìm được nguồn tài liệu về hình ảnh, video phong phú để bổ sung vào phương tiện giảng dạy. Các kiến thức và kỹ năng liên quan đến nghe và nói có sử dụng các thuật ngữ Sinh học trong tiếng Anh có thể giúp sinh viên mở rộng kỹ năng giao tiếp và làm việc trong môi trường quốc tế.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chapter 1.	The Life Science	5	
1.1.	The science of biology		CO1, CO2, CO3, CO4.
1.2.	Themes and concepts of biology		
1.3.	Biology kingdoms of living things		
1.4.	Further reading		
Chapter 2.	Cell, microorganism and virus	5	
2.1.	Cell chemical components		CO1, CO2, CO3, CO4.
2.2.	Cell structure and metabolism		
2.3.	Mitosis and meiosis		
2.4.	Microorganism		
2.5.	Viruses		
2.6.	Further reading		
Chapter 3.	Biology of organism body	5	
3.1.	The transport system of plants		CO1, CO2, CO3, CO4.
3.2.	Transport water and nutrients in plants		
3.3.	Body system		
3.4.	Further reading		
Chapter 4.	Genetics and biotechnology	5	
4.1.	Mendel's experiments and heredity		CO1, CO2,
4.2.	Modern understandings of inheritance		

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
4.3.	DNA structure and function		CO3, CO4.
4.4.	Gene and protein		
4.4.	Further reading		
Chapter 5.	Evolution and the origin of species	5	
5.1.	Understanding evolution		CO1, CO2, CO3, CO4.
5.2.	Charles Darwin and natural selection		
5.3.	Evidence of evolution		
5.4.	Formation of new species		
5.5.	Further reading		
Chapter 6.	Ecology	5	
6.1.	Individual and population ecology		CO1, CO2, CO3, CO4.
6.2.	Community, ecosystem, biosphere and environment		
6.3.	Ecological pyramids		
6.4.	Further reading		

7.2. Thực hành: Không

8. Phương pháp giảng dạy:

- Diễn giảng kết hợp vấn đáp (Didactic question 5W and 1H)
- Thuyết trình (Presentation)
- Dạy học nhóm (Group work)
- Tự học (self study)

9. Nhiệm vụ của người học:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CDR HP
1	Điểm chuyên cần	-Đi học đầy đủ và đúng giờ, chuẩn bị bài đầy đủ theo quy định và hạn định. -Đóng góp ý kiến tích cực trên tinh thần xây dựng.	10%	CO4
2	Điểm đánh giá thường xuyên	- Ôn từ mới mỗi buổi học (cá nhân) - Đọc và dịch sang tiếng anh (nhóm) - Thiết kế trò chơi có thực hiện (nhóm)	25%	CO1, CO2, CO3.
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thuyết trình một đoạn video clip bằng tiếng anh (nhóm)	15%	CO1, CO2, CO3.

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CDR HP
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Trắc nghiệm, true false... (cá nhân)/ Báo cáo sản phẩm nhóm bằng tiếng Anh	50%	CO1, CO2,

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình Anh văn chuyên ngành sư phạm sinh học = English for biology teacher education / Đinh Minh Quang (Chủ biên), Huỳnh Thị Thúy Diễm.- Cần Thơ: Nxb. Đại học Cần Thơ, 2024.- 160 tr.: minh họa; 24 cm, 9786044984056.- 428.2402457/ Qu106	MOL.094432 MOL.094446 MON.068852
[2] Giáo trình tiếng Anh sinh học = Study guide English in biology / Kiều Hữu Ảnh. - Hà Nội : Khoa học và Kỹ thuật, 2006. 428.24/ A107/Vol.1	NN.004804 NN.004805
[3] Cambridge dictionary of American English/ Sidney I. Landau – NXB:Cambridge, UK: Cambridge Univ. Press, 1999. 423/ C178. https://dictionary.cambridge.org/vi/	AV.000914 SP.002296

2. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Chapter 1. The Life Science 1.1. The science of biology 1.2. Themes and concepts of biology 1.3. Biology kingdoms of living things 1.4. Further reading	10	0	- Nghiên cứu trước: + Tham khảo [1]: Chapter 1 + Tham khảo thêm [2], [3] nội dung liên quan.
Chapter 2. Cell, microorganism and virus 2.1. Cell chemical components	10		- Nghiên cứu trước: + Tham khảo [1]: Chapter 2 + Tham khảo thêm [2], [3] nội dung liên quan.

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
2.2. Cell structure and metabolism 2.3. Mitosis and meiosis 2.4. Microorganism 2.5. Viruses 2.6. Further reading			
Chapter 3. Biology of organism body 3.1. The transport system of plants 3.2. Transport water and nutrients in plants 3.3. Body system 3.4. Further reading	10		- Nghiên cứu trước: + Tham khảo [1]: Chaper 3 + Tham khảo thêm [2], [3] nội dung liên quan.
Chapter 4. Genetics and biotechnology 4.1. Mendel's experiments and heredity 4.2. Modern understandings of inheritance 4.3. DNA structure and function 4.4. Gene and protein 4.5. Further reading	10		- Nghiên cứu trước: + Tham khảo [1]: Chaper 4 + Tham khảo thêm [2], [3] nội dung liên quan.
Chapter 5. Evolution and the origin of species 5.1. Understanding evolution 5.2. Charles Darwin and natural selection 5.3. Evidence of evolution 5.4. Formation of new species 5.5. Further reading	10		- Nghiên cứu trước: + Tham khảo [1]: Chaper 5 + Tham khảo thêm [2], [3] nội dung liên quan.
Chapter 6. Ecology 6.1. Individual and population ecology	10		- Nghiên cứu trước: + Tham khảo [1]: Chaper 6 + Tham khảo thêm [2], [3] nội dung liên quan.

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
6.2. Community, ecosystem, biosphere and environment 6.3. Ecological pyramids 6.4. Further reading			

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA**



Huỳnh Anh Huy

TRƯỞNG BỘ MÔN

Đặng Minh Quân